

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂY HỒ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2021/HS-ST

Ngày: 04/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Giang

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Ngọc Cư
2. Ông Nguyễn Như Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Ngọc Tiến – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội  
tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Viết – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 183/2021/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2021/QĐST –HPT ngày 28/10/2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Phạm Đình Ch** – sinh năm 1973, tại Hà Nội; HKTT: Tổ dân phố Phúc Lý x, phường MK, quận BTL, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc D và bà Trần Thị L; Vợ Ngô Thị H (đã ly hôn); Có 03 con, lớn sinh năm 1995, bé sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000122 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 12/4/2021 và lý lịch do địa Ph cung cấp, bị cáo có 02 tiền án (chưa xóa án tích) gồm;

-Bản án số 1075/2016/HSPT ngày 10/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Phạm tội ngày

02/6/2016, tài sản trị giá 35.000.000đồng, không xác minh được thi hành án dân sự do không có thụ lý, ra trại 02/12/2017).

- Bản án số 231/2018/HSST ngày 30/10/2018 của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt bị cáo 30 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bị cáo ra trại 19/9/2020).

Nhân thân: Có 06 tiền án (đã xóa án tích) gồm:

- Bản án số 106/HSST ngày 29/7/1995 của Toà án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp TSCD.

- Bản án số 57/HSST ngày 19/8/1998 của Toà án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp TSRCD.

- Bản án số 722/HSST ngày 13/6/2000 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 30 tháng tù tội Trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 122/HSST ngày 20/11/2002 của Toà án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 33 tháng tù tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 46/HSST ngày 31/10/2006 của Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt bị cáo 3 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 209/HSST ngày 30/9/2016 của Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Án có kháng nghị. Bản án số 1134/2016/HSPT ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội không chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên bản án số 209/HSST ngày 30/9/2016 của Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, tuyên bố miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Có 03 tiền sự gồm:

- Năm 1991, Công an huyện Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân.

- Năm 1997, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ vũ khí thô sơ.

- Năm 2010, bị UBND huyện Từ Liêm áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh.

Bị cáo bị bắt từ ngày 04/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ 00 ngày 03/04/2021, Hà Quang L (sinh năm 1973, HKTT: khu 2 xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ) đi đến nhà Phạm Đình Ch tại tổ dân phố Phúc Lý 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội chơi. Đến 23 giờ cùng ngày, Ch rủ L ra khu vực Hồ Tây chơi, L đồng ý và điều khiển xe máy xe máy Honda Nova BKS: 19N1-8347 chở Ch đi. Khi đến đầu đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Ch nảy sinh ý định đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên bảo L dừng xe, để Ch đi có việc. Ch xuống xe đi bộ đến ngách 5/4 đường Hoàng Quốc Việt gặp một người đàn ông tên là Hùng, Ch đã hỏi mua của Hùng 05 gam ma túy “đá” và 03 viên ma túy “ngựa”. Hùng đồng ý thỏa thuận tiền mua ma túy là 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn) và đưa cho Ch 01 túi nilon trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong có 03 viên nén hình tròn. Sau khi trả tiền cho Hùng, Ch cầm ma túy ở lòng bàn tay phải và đi ra chỗ L chờ rồi cùng đi ra khu vực Hồ Tây. Đến khoảng 00 giờ ngày 04/4/2021, khi L chở Ch đến trước cửa nhà số 474 Lạc Long Quân thì bị Tổ công tác Y28/KH141 - Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Nhật Tân kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Ch đã tự giao nộp 02 túi nilon chứa đang cầm ở tay phải cho Tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản đưa Ch, L cùng tang, tài vật về công an phường Nhật Tân giải quyết.

Cơ quan điều thu giữ của Ch:

- 01 túi nilon màu trắng chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ và 01 viên nén hình tròn màu xanh;
- 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng;
- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Đình Ch;

- 01 điện thoại Vivo màu đen đã qua sử dụng.

Thu giữ của L:

- Xe máy Honda Nova BKS: 19N1-8347 có số khung, số máy 0095908;

- 01 đăng ký xe số 016595 cấp cho xe mô tô BKS: 19N1-8347 mang tên Ma Văn L2 địa chỉ khu 1, xã Hà Th, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú;

- 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe máy (hạng A2) đều mang tên Hà Quang L;

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng, Imei ngoài vỏ máy 352014073046984, đã qua sử dụng;

- Số tiền 187.000đồng (một trăm tám mươi bảy nghìn).

Tại bản Kết luận giám định số 2976 ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,028gam.

- 01 túi nilông bên trong gồm có: 02 viên nén hình tròn màu đỏ và 01 viên nén hình tròn màu xanh, trên mặt mỗi viên có in chữ “WY” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,310 gam.

Đối với đối tượng tên Hùng bán ma túy cho Ch: Ch khai không biết tên tuổi địa chỉ. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Ch đi xác định nơi mua ma túy, đồng thời đã tiến hành rà soát nhưng không xác định được đối tượng tên Hùng như Ch khai, do đó, không làm rõ được và không có căn cứ xử lý.

Đối với Hà Quang L: Lời khai của Ch và anh L đều thể hiện L không biết việc Ch tàng trữ ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ không đề cập xử lý về hình sự đối với anh L. Ngoài ra, L khai ngày 01/4/2021, L có sử dụng ma túy. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Hà Quang L dương tính với Methamphetamine. Do đó, ngày 22/9/2021, Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã có Thông báo số 426/TB gửi Công an xã Thanh Hà, Thanh Ba, Phú Thọ về việc đối tượng dương tính với ma túy.

Đối với tài sản, giấy tờ thu giữ của L, ngày 27/9/2021, Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành trả lại Hà Quang L 01 chứng minh thư nhân

dân mang tên Hà Quang L, 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Quang L, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc đã qua sử dụng và số tiền 187.000đồng (một trăm tám mươi bảy nghìn) theo Quyết định xử lý vật chứng số 77 ngày 22/9/2021.

Riêng đối với chiếc xe máy Honda Nova đeo BKS: 19N1-8347 có số khung, số máy 0095908 và giấy đăng ký mô tô, xe máy số 016595 thu giữ của L, quá trình Điều tra xác định số khung, số máy của xe là số nguyên thủy.

+ BKS:19N1-8347 là biển kiểm soát được cấp cho xe máy nhãn hiệu Favour, có số khung MAX028455, số máy MHZ028455; chủ xe là anh Trần Anh T (sinh năm 1978; HKTT: Hoà B, phường Âu C, thị xã Phú Th, tỉnh Phú Th). Anh T đã sử dụng và bán lại cho anh Đặng Gia Ph (sinh năm 1967; HKTT: Đội x, Minh T, Minh N, thị xã Việt Trì, tỉnh Phú Th). Năm 2011 anh Ph đã bán chiếc xe máy cho một người không biết tên, tuổi, địa chỉ.

+ Xe có số khung, số máy 0095908 là của xe máy nhãn hiệu Dream, được cấp BKS: 84F1-3709, chủ xe là anh Nguyễn Ngọc Th, địa chỉ: phường 2, thành phố Trà V, tỉnh Trà V; biển số cũ 84:144K. Xác minh xác định tại phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh không có ai tên là Nguyễn Ngọc Th cư trú.

+ Đối với giấy đăng ký mô tô, xe máy số 016595 mang tên chủ xe Ma Văn L2: Tại bản Kết luận giám định số 5208/KLGD – PC09 (Đ3) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: “đăng ký mô tô, xe máy” số 016595 là giả. Đăng ký không do Công an thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp. Tại khu 1, xã Hà Th, thị xã Phú Th, tỉnh Phú Th (nay là khu Ngọc Th, xã Hà Th) không có người nào là Ma Văn L2.

Hà Quang L khai xe máy nhãn hiệu Honda Nova BKS: 19N1-8347 là L mua của một người không quen biết vào năm 2014 tại công chợ Nhật Tân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ. L không biết đăng ký xe máy là giả. Do đó, ngày 22/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã có Quyết định tách tài liệu số 30 đối với chiếc xe máy và đăng ký xe để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Bản cáo trạng số 177/CT - VKSTH ngày 05 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Phạm Đình Ch về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Đình Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng.

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g, o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hình phạt đề nghị xử phạt Phạm Đình Ch từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về vật chứng: Đề nghị,

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên và Phạm Đình Ch.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra Imeil và chất lượng máy.

- Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân số 001073017192 mang tên Phạm Đình Ch.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên,

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo Phạm Đình Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; bản kết luận giám định; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 00 giờ 00 phút ngày 04/4/2021, tại trước số 474 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Phạm Đình Ch có hành vi tàng trữ trái phép 5,338gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Y28/KH141 - Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Nhật Tân bắt quả tang cùng vật chứng.

Theo bản án số 231/2018/HSST ngày 30/10/2018 của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy xác định bị cáo tái phạm và xử phạt bị cáo 30 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo ra trại 19/9/2020. Như vậy, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Đây là tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Phạm Đình Ch về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cơ quan có thẩm quyền giáo dục rất nhiều lần, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện. Điều đó chứng bị cáo rất coi thường pháp luật. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, với khối lượng 5,338 gam ma túy loại Methamphetamine, cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và không có thu nhập nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên và Phạm Đình Ch.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra Imeil và chất lượng máy.

- Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân số 001073017192 mang tên Phạm Đình Ch.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.



[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho Ch: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã xác minh nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với anh Hà Quang L : Xét lời khai của anh L và bị cáo đều thể anh L không biết bị cáo tàng trữ, sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với giấy tờ, tài sản thu giữ của anh Hà Quang L: Ngày 27/9/2021, Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây Hồ đã tiến hành trả lại Hà Quang L 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hà Quang L, 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Quang L, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc đã qua sử dụng và số tiền 187.000đồng theo Quyết định xử lý vật chứng số 77 ngày 22/9/2021, Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

Riêng đối với chiếc xe máy Honda Nova đeo BKS: 19N1-8347 có số khung, số máy 0095908 và giấy đăng ký mô tô, xe máy số 016595 thu giữ của L: Ngày 22/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã có Quyết định tách tài liệu số 30 đối với chiếc xe máy và đăng ký xe để tiếp tục điều tra, làm rõ là phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Ch phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình Ch 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ 04/4/2021.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên và Phạm Đình Ch.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra Imeil và chất lượng máy.

-Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân số 001073017192 mang tên Phạm Đình Ch.

*(Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021.)*

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Đình Ch phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Chi cục THADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Thi hành án hình sự ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Giang**

